

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày: 21-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh
2. Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 70/2023/TLST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 07/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1975

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn AT, xã BA, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn C, sinh năm 1937 (đã chết) và bà Đỗ Thị Ch, sinh năm 1941; vợ: Lê Thị Thu Lệ, sinh năm 1976; Có 03 người con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Ưng Chỉ S, sinh năm 1994

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn HX, xã HN, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ứng Chổng M, sinh năm 1961 và bà Vy Thị Lệ Ch1, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thị Hoài P, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Minh V, sinh năm 1999 (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Lê Huy P, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

2. Bà Hà Thị P1, sinh năm 1978 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn An Hòa, xã BA, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

(Ông Lê Huy P ủy quyền cho bà Hà Thị P1)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ứng Chỉ S, sinh năm 1994, thường trú tại thôn HX, xã HN, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận biết rõ Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1975, thường trú tại thôn AT, xã BA, huyện BB, tỉnh Bình Thuận không có giấy phép lái xe máy cày kéo rơ mooc nhưng vẫn thuê và giao cho H điều khiển máy cày kéo rơ mooc chở rơm và các hàng hóa nông nghiệp khác. Quá trình sử dụng thì bình acquy của máy cày bị yếu điện nên xe không đề nổ máy được mà PH dùng phương pháp đổ dốc hoặc xe khác kéo để khởi động động cơ máy cày.

Do máy cày bị hỏng nên S bảo H điều khiển xe máy cày đến sửa chữa ở gara tên Sáng thuộc xã HN, huyện BB. Đến chiều ngày 16/01/2023, S gọi điện thoại yêu cầu H đến điều khiển xe máy cày kéo rơ mooc chạy lên rẫy ở xã BA, huyện BB để hôm sau đi làm. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/01/2023, H điều khiển máy cày kéo rơ mooc lưu thông trên đường Quốc lộ 1A- Phan Sơn hướng từ xã H Ninh đi xã BA đến Km 8 + 970m thuộc thôn HT, xã HN, huyện BB thì H phát hiện nước làm mát của động cơ bị sôi (do quá nhiệt) nên H điều khiển xe máy cày giảm tốc độ và vừa chạy vừa tìm kiếm khu vực đường dốc để đỗ xe lại. Khi H nhìn phía trước bên PH có một con đường đất có độ dốc nổi vào đường Quốc lộ 1A- Phan Sơn nên H điều khiển xe máy cày đến đậu tại đây, phần đầu máy cày đậu hết vào bên trong đường đất, phần rơ mooc nằm trên Quốc lộ 1A-Phan Sơn, bánh xe bên PH rơ mooc nằm trong lề đất còn bánh xe bên trái và đuôi rơ mooc nằm trên đường nhựa.

Sau khi đậu xe, H tắt máy xuống xe đi bộ vào ngã ba đường đất phía trước bẻ

mấy cành cây đem ra đặt phía trước và phía sau đuôi rơ mooc khoảng 10 mét để cảnh báo, rơ mooc không có đèn báo tín hiệu. H kiểm tra phát hiện dây cu-roa kéo quạt làm mát bị đứt (là nguyên nhân dẫn đến động cơ quá nhiệt). H gọi điện thoại cho S biết thì S nói đợi để gọi người mua dây cu-roa mới đem đến. H đứng phía sau ngay góc trái đuôi rơ mooc để cảnh báo.

Lúc này, anh Lê Minh V điều khiển xe mô tô biển số 86B2-374.02 (do anh Nguyễn Thái B, sinh năm 1999, thường trú tại khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình - bạn của anh V là chủ sở hữu) lưu thông trên đường Quốc lộ 1A - Phan Sơn hướng xã H Ninh đi xã BA. Khi nhìn thấy xe anh Vương đến gần, H có giơ tay báo hiệu nhưng anh V vẫn điều khiển xe mô tô 86B2-374.02 với tốc độ khoảng 60 - 70 km/h (theo lời trình bày của H) đến tông vào góc sau bên trái rơ-mooc. Sau va chạm, xe mô tô 86B2-374.02 ngã trượt về trước nằm nghiêng bên phần đường ngược chiều, anh Vương té nằm giữa đường bất tỉnh. Do xe cộ tập trung lại gây nguy hiểm, H lên máy cày thả thắng tay để xe đổ dốc chạy rẽ xuống ngã ba đường đất bên phải phía trước. H và một số người dân đưa Vương đi cấp cứu thì Vương chết trên đường đi cấp cứu.

Ngay sau khi tiếp nhận thông tin vụ tai nạn, Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình đã thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và tiến hành các hoạt động điều tra theo đúng quy định pháp luật.

Qua kiểm tra ngay sau đó, kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của ông Nguyễn Ngọc H là 0.000 mg/L, kết quả xét nghiệm tình trạng nghiệm ma túy là âm tính.

*** Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 19 giờ 15 phút ngày 16/01/2023 thể hiện:**

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng được cấu tạo bằng nhựa màu đen, hai bên đường là khu vực đất trồng lúa và trồng cây thanh long không có dân cư sinh sống. Đường được chia thành hai chiều đường xe chạy có vạch kẻ đứt quãng giữa đường, mỗi chiều đường rộng 2,75m. Chiều đường hướng H Ninh đi BA tại nơi xảy ra tai nạn giao thông có đường nhánh được cấu tạo bằng đất sỏi rộng 4,40m.

- Chọn chiều khám nghiệm hướng HN đi BA.

- Điểm mốc hiện trường là cột Km 9 nằm trên lề đất hướng HN đi BA, đo vuông góc đến vị trí số (1).

- Chọn mép đường PH làm mép lề chuẩn.

- Vị trí các số theo thứ tự:

+ (1): Vết máu loang sau tai nạn tại vị trí trên chiều đường hướng H Ninh đi BA kích thước 1,30m x 0,20m, tâm vết máu cách mép lề chuẩn là 2,0m.

+ (2) → (3): vết cày xe mô tô 86B2-374.02 sau tai nạn nằm trên chiều đường hướng BA đi H Ninh. Vết cày không liên tục dài 4,20m và rộng nhất 0,40m, đầu vết cày (2) cách mép lề chuẩn là 3,30m và cách vị trí số (1) là 4,70m, cuối vết cày (3) tại vị trí tâm trục giữa xe mô tô 86B2-374.02 cách mép lề chuẩn là 5,40m.

+ (4): tâm vùng mảnh vỡ kích thước 8,40m x 5,0m. Tâm vùng mảnh vỡ (4) cách lề chuẩn là 3,10m, cách vị trí số (1) là 4,50m và cách vị trí số (2) là 0,42m.

+ (5): chà cây đặt trên chiều đường hướng HN đi BA. Chà cây kích thước 1,50m x 0,60m x 0,50m, tâm chà cây cách lề chuẩn là 1,30m và cách vị trí số (1) là 11,60m.

+ Xe mô tô 86B2-374.02: sau tai nạn nằm ngã nghiêng sang trái sát mép lề đường chiều BA đi H Ninh, tâm trục bánh xe trước cách lề chuẩn là 4,90m, tâm trục bánh xe sau cách lề chuẩn là 5,85m.

+ Xe máy cày: sau tai nạn dừng tại đường nhánh, đuôi xe hướng mép lề chuẩn, đầu xe hướng ngược lại, tâm trục bánh xe bên phải rơ-mooc cách lề chuẩn là 11,40m và cách vị trí số (1) là 17,40m. Tâm trục bánh xe sau bên phải đầu kéo cách mép lề chuẩn là 15,10m, tâm trục bánh xe trước bên phải đầu kéo cách lề chuẩn là 17,40m.

+ Nhánh cây được người điều khiển xe máy cày bẻ tại cây đang mọc tại mép đường pH đường nhánh để đặt tại vị trí số (5) đo vuông góc từ cây đến mép lề chuẩn là 4,40m + 21,90m = 26,30m.

+ Điểm mốc hiện trường cột Km 9 đo vuông góc đến vị trí số (1) là 2,80m + 35,0m = 37,80m.

+ Tạm giữ xe máy cày và rơ mooc, xe mô tô biển số 86B2-374.02

*** Tại Biên bản khám nghiệm xe máy cày kéo theo rơ-mooc hồi 08 giờ 25 phút ngày 18/01/2023 thể hiện:**

Bát bắt đèn tín hiệu phía sau bên trái rơ- mooc bị cong lệch hướng sau ra trước, dưới lên trên, tâm cách đất 90cm; bề mặt bát bắt có các vết chà xước kim loại kích thước 9cm x 6cm.

*** Tại Biên bản khám nghiệm xe mô tô 86B2-374.02 hồi 09 giờ 15 phút ngày 18/01/2023 thể hiện:**

- Bung rời gương chiếu hậu bên trái, phía dưới 1/3 cần gương có vết chà khuyết kim loại kích thước 3cm x 1cm.

- Bung rời cần gương chiếu hậu bên phải.

- Đầu cần tay côn có vết chà khuyết kim loại kích thước 1,5cm x 1cm.

- Cụm đèn chiếu sáng phía trước bung rời khỏi vị trí ban đầu, mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ chóa đèn có nhiều vết chà xước nhựa không đều kích thước 12cm x 15cm.
- Góc trên bên trái mặt nạ bắt trước đầu xe bên trái có nhiều vết chà khuyết nhựa kéo sợi kèm bám dính mặt sơn màu đỏ (nghĩ là màu sơn nguyên bản của xe).
- Bửng chắn gió bên trái bề bung hờ, chính giữa trên có một vết chà khuyết nhựa kéo sợi kích thước 4,5cm x 1cm.
- Bề bung rời hoàn toàn bửng chắn gió bên phải.
- Bề bung rời chân bắt bắt chân trước bên phải.
- Cần để chân trước bên phải, cần đạp thẳng chân bị cong lệch hướng trước ra sau, ngoài vào trong.
- Mặt ngoài đầu ống dẫn nước làm mát nổi vào lỗc máy bị nứt, rỉ nước.
- Bát bắt cần để chân trước bên trái, cần số bị cong lệch hướng từ pH qua trái. Đầu cần để chân có vết chà khuyết kim loại kích thước 2,5cm x 1cm.
- Mặt dưới bàn để chân sau bên trái có vết chà khuyết kim loại kích thước 2cm x 4cm.
- Đầu bu-lông trục sau bánh xe sau có vết chà khuyết kim loại kèm bám dính nhựa đường kích thước 2cm x 1,5cm.
- Ở giữa mặt ngoài ốp thân xe bên trái có vết chà khuyết nhựa kèm bám dính bùn đất kích thước 30cm x 6cm.
- Mặt ngoài bên trái cần sau có vết chà khuyết kim loại kèm bám dính nhựa đường kích thước 10cm x 0,5cm.
- Bề bung rời chắn bùn phía sau kèm biển số xe.

Tại Kết luận giám định số 41/2023/TT ngày 21/02/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận về nguyên nhân chết của anh Lê Minh V:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Chấn thương, vết thương vùng trán trái: nứt xương sọ vùng trán trái.
 - Đa chấn thương vùng bụng, cổ-bàn tay phải, cổ-bàn chân trái.
2. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.
3. Kết luận khác:
 - Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 15/ĐC.2023 ngày 19/01/2023 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh: Nồng độ Ethanol 0,31mg/100ml (theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014, trị số bình thường <50,23mg/100ml).

Tại Kết luận giám định số 186/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: “*giấy phép lái xe hạng A1 số 600171001961 của Lê Minh V là thật.*”.

Đối với xe mô tô 86B2-374.02, Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thái Bình, sinh năm 1999, thường trú tại khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Đối với máy cày và rơ-mooc, chủ phương tiện là ông Ứng Chỉ S không chứng minh được nguồn gốc hợp pháp, không có các giấy tờ đăng ký xe theo quy định. Ngày 12/7/2023, Cơ quan điều tra chuyển phương tiện trên cùng hồ sơ liên quan đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Bắc Bình để xử lý vi phạm hành chính theo quy định;

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 600171001961 của Lê Minh V, Cơ quan điều tra trả lại cho bà Hà Thị P1, sinh năm 1978, thường trú tại thôn An Hòa, xã BA, huyện BB – mẹ ruột của Lê Minh V.

Về tang, vật chứng của vụ án: Không.

Về phần dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Ứng Chỉ S và Nguyễn Ngọc H đã đến thăm hỏi và bồi thường cho gia đình Lê Minh V số tiền 50.000.000 đồng. Ông Lê Huy P và bà Hà Thị P1 là cha mẹ ruột của anh Vương đã có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS.HBB ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Ứng Chỉ S về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hải phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Bị cáo Ứng Chỉ S phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017)*;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hải từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017)*;

Xử phạt: Bị cáo Ứng Chỉ S từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ

Bị cáo Ứng Chỉ S và bị cáo Nguyễn Ngọc H không tranh luận gì, bị cáo Nguyễn Ngọc H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Ngọc Hải và Ứng Chỉ S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Ngọc Hải và Ứng Chỉ S đã thừa nhận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/01/2023 tại Km 8+970m Quốc lộ 1A đi Phan Sơn thuộc thôn HT, xã HN, huyện BB, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo Ứng Chỉ S biết rõ bị cáo Nguyễn Ngọc H không có giấy phép lái xe máy cày kéo rơ mooc theo quy định nhưng vẫn giao xe máy cày kéo rơ mooc cho Nguyễn Ngọc H điều khiển. Nguyễn Ngọc H điều khiển xe máy cày kéo rơ mooc đổ chiếm một phần đường nhưng không đặt biển cảnh báo nguy hiểm, rơ mooc không có đèn báo tín hiệu. Tuy đây là khu vực có phần lề đường rộng nhưng Nguyễn Ngọc H không điều khiển máy cày kéo rơ mooc đổ trong lề, dẫn đến Lê Minh V điều khiển xe mô tô biển số 86B2-374.02 thiếu chú ý quan sát

phía trước nên đụng vào phía sau bên trái của rơ mooc gây ra tai nạn. Hậu quả: Anh Lê Minh V bị thương được đưa đi cấp cứu thì chết.

Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ứng Chi S phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Hành vi nêu trên của bị cáo Ứng Chi S đã vi phạm vào khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã phạm vào điểm a, b, d khoản 1 Điều 18, khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ hiện hành.

Tuy nhiên, trong vụ án này, xét thấy bị hại Lê Minh V cũng có một phần lỗi. Đó là: Điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn, thiếu chú ý quan sát phía trước là vi phạm khoản 8, 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Ứng Chi S bị cáo phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông*” theo điểm a khoản 1, Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), bị cáo Nguyễn Ngọc Hải phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có cơ sở và đúng pháp luật.

Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được phương tiện giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, nếu không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ thì sẽ gây ra hậu quả nguy hiểm cho xã hội. Qua diễn biến của vụ án thể hiện: Bị cáo Ứng Chi S biết rõ bị cáo Nguyễn Ngọc H không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn giao xe máy cày kéo rơ mooc cho Nguyễn Ngọc H điều khiển. Khi điều khiển xe máy cày kéo rơ mooc, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã chiếm một phần đường nhưng không đặt biển cảnh báo nguy hiểm, rơ mooc không có đèn báo tín hiệu. Đây là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội dẫn đến Lê Minh V điều khiển xe mô tô biển số 86B2-374.02 thiếu chú ý quan sát phía trước nên đụng vào phía sau bên trái của rơ mooc gây ra tai nạn, hậu quả chết người. Nếu các bị cáo

chấp hành tốt Luật giao thông đường bộ thì tai nạn giao thông đã không xảy ra. Song trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây thiệt hại đến tính mạng của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Do đó, nghị cần pH xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã cùng với chủ phương tiện tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại. Bị cáo Ứng Chỉ S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Gia đình bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì thế, nghị nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định. Xét thấy không cần thiết pH cách ly bị cáo Nguyễn Ngọc H khỏi xã hội mà chỉ cần để cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát và giáo dục của chính quyền địa phương là đủ.

Bị cáo Ứng Chỉ S có nơi cư trú rõ ràng, nên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe đối với bị cáo. Do đó có căn cứ để Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo

Về nghĩa vụ khấu trừ thu nhập: Cần áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Ứng Chỉ S theo quy định tại khoản 3, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*)

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và phía bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 50.000.000 đồng trong quá trình điều tra. Phía bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ứng Chỉ S làm nông, có thu nhập thấp không ổn định và đã bị khấu trừ thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Ứng Chỉ S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Bị cáo Ứng Chỉ S phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H **02** (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04** (Bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 21/09/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận giám sát giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Ngọc H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 264; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

5. Xử phạt: Bị cáo Ứng Chỉ S **06** (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã HN được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ứng Chỉ S cho Ủy ban nhân dân xã HN, huyện BB, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, bị cáo Ứng Chỉ S bị khấu trừ thu nhập với số tiền 1.000.000 đồng/tháng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Ngọc Hải, Ứng Chỉ S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/9/2023).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Ngọc Hải)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, V.P

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM QUỐC TUẤN